TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK** Bản án số: 185/2022/HS-PT Ngày: 16/8/2022	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Hường

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hạnh Vân và bà Nguyễn Thị Hằng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** bà Nguyễn Thị Mai Loan – Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk;

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa***: Bà Lê Thị Bích Thủy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 16/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 180/2022/TLPT-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Phước L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Nguyễn Phước L**; sinh năm: 1966, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Thôn G, xã T, huyện N, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 07/12; con ông Nguyễn T1 (đã chết) và bà Phan Thị T2; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thúy H1, sinh năm 1973 và có 03 con (Lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1998); tiền án: Không; tiền sự: Ngày 01/10/2021, bị xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đ về hành vi đánh bạc tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 636/QĐ - XPHC của Công an xã Tam Giang, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk. Ngày 08/11/2021 bị cáo đã nộp phạt. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 09 tháng 11 năm 2021, Nguyễn Phước L điều khiển xe (của con gái) đến nhà ông Phan Văn H, bà Nguyễn Thị V ở thôn N1, xã T, huyện N, tỉnh Đắk Lắk chơi. Khi đến nơi, có ông Phan Văn H, ông Nguyễn Văn H2, ông Nguyễn Khắc D và ông Nguyễn Đình V1 đang ngồi nhậu. Một lúc sau, thì có ông Nguyễn Ái C, ông Hồ Đăng H3, ông Văn C1 đi xe máy đến. Lúc này, ông Phan Văn H say rượu nên đi ngủ, bà Nguyễn Thị V (Vợ ông Phan Văn H) đi mua rơm, ông Nguyễn Văn H2 và ông Nguyễn Khắc D đi về. Còn lại Nguyễn Ái C, Hồ Đăng H3, Nguyễn Phước L, Nguyễn Đình V1 và Văn C1.

Thấy có bộ cờ nên Nguyễn Ái C rủ Hồ Đăng H3, Nguyễn Phước L,

Nguyễn Đình V1 đánh cờ ăn tiền, thì H3, L, V1 đều đồng ý. C, H3, L, V1 quy ước úp mặt 32 quân cờ xuống bàn cờ, rồi xáo trộn xếp thành hình vòng tròn, đồng thời bốc 01 quân cờ bất kỳ xếp lên quân khác để làm mốc đánh dấu vị trí bắt đầu bốc quân cờ. Sau đó, dùng con vụ (quay) được đánh số thứ tự của người chơi từ 01 đến 04 (Người quay là số 01, tiếp đến là người số 02, người số 03 và người số 04). Quay đến khi con vụ dừng ở vị trí người chơi nào thì người chơi đó bốc 01 quân cờ đã được đánh dấu, rồi đến người chơi tiếp theo bốc. Bốc lần lượt cho đến khi mỗi người đủ 08 quân (Hết quân cờ trên bàn/hết 32 quân). Người bốc đầu tiên sẽ hô số lượng quân cờ để các bên tham gia đưa ra so sánh theo thứ tự từ lớn đến bé là Tướng, Sỹ, Tượng, Xe, Pháo, Mã, Tốt (Có thể hô số quân cờ đưa ra từ 01 đến 05). Trường hợp 01 quân thì có thể chọn bất kỳ quân nào, còn 02 quân thì chọn cặp Sỹ, cặp Tịnh, cặp Xe, cặp Pháo, cặp Mã hoặc cặp Tốt. 03 quân thì chọn Tướng, Sỹ, Tịnh hoặc Xe, Pháo, Mã; 04 và 05 quân thì chọn 04 hoặc 05 quân Tốt (Các quân cờ chọn đưa ra phải đồng màu, trừ trường hợp 01 quân). Người nào sở hữu quân cờ có sức mạnh (được người chơi quy ước như trên) lớn hơn, thì người đó thắng. Trường hợp các quân cờ đem so sánh có sức mạnh ngang nhau, thì người nào có quân cờ màu đỏ thắng. Sau khi đối chiếu, người thua phải bỏ cờ ra ngoài, còn người thắng được để quân cờ lại, đồng thời được quyền hô số quân cờ tiếp theo được đem ra so sánh. Kết quả người chơi nào còn lại 03 quân cờ trên bàn là hòa, còn lại 04 quân, thì thắng 5000đ, còn lại 05 quân, thì thắng 10.000đ, còn lại 06 quân, thì thắng 15.000đ, còn lại 07 quân, thì thắng 20.000đ, còn lại 08 quân thì thắng đúp 90.000đ. Sau khi thống nhất và quy ước cách chơi, cả bốn lấy cờ ra chơi. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị lực lượng chức năng phát hiện, thu giữ tại chiếu bạc 820.000đ, thu giữ trong người các con bạc 2.180.000đ. Số tiền này Nguyễn Phước L và các con bạc khai sử dụng để đánh bạc..

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước L **06 (Sáu)** tháng tù về tội: *"Đánh bạc"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/6/2022, bị cáo Nguyễn Phước L kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của Nguyễn Phước L và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đang mắc bệnh nan y nên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo 06 tháng tù

nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận bào chữa gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 09/11/2021, tại nhà ông Phan Văn H, bà Nguyễn Thị V ở thôn N1, xã T, huyện N, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Nguyễn Phước L (đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính), cùng Nguyễn Ái C, Hồ Đăng H3, Nguyễn Đình V1 đã có hành vi đánh cờ tướng, được thua bằng tiền với tổng số tiền là 3.000.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Phước L về tội: *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Phước L, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mức hình phạt 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Bản thân bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HSST, ngày 02/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phước L. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 02-6-2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng về hình phạt.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước L **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Phước L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Năng;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lưu Thị Thu Hường